

Bản án số: **130/2021/HS-ST**

Ngày: 08/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Dung**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

**Ông Lê Văn Hoan**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Thúy**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Xuân Hưng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**TRẦN NHẬT Q**, sinh năm: 1989; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Trình độ văn hoá: 12/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn Th3 (đã chết), Con bà: Nguyễn Thị K2, sinh năm 1954; Vợ: Đỗ Thị H3, sinh năm 1990; Con: có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án;Tiền sự: Không. Bị cáo Q hiện đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 7 Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn BT, xã CL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

*(Bà V vắng mặt)*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Kiều Văn Th, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Đá Chông, xã MQ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Bà Phan Thị Th2, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Thôn Th4, xã TB, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn Th3, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu 5, xã ST, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

*(Anh Th, bà Th2, anh Th3 đều vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/07/2021, Trần Nhật Q điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 19L1-034.00 từ nhà xuống CL để xem nhà ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp lấy tiền tiêu sài. Khi đi đến khu vực thôn BT, xã CL, Q phát hiện một nhà dân không khóa cổng nên Q dừng xe trước cổng rồi mở cổng đi vào trong sân ngôi nhà hai tầng có 01 cửa chính bằng gỗ màu nâu đang mở. Quan sát thấy không có ai trong nhà nên Q đã gọi to “cô ơi, chú ơi” nhưng không thấy ai trả lời, biết không có người trong nhà nên Q đi vào trong phòng khách thấy có 01 ti vi. Q rút bỏ dây nguồn, dây ăng ten rồi mang chiếc ti vi ra để lên xe máy chở đi đến tỉnh lộ 414 gần khu vực cây xăng K9, xã MQ, Ba Vì, Q thấy có 01 cửa hàng sửa chữa đồ điện tử của anh Kiều Văn Th, Q vào bán chiếc ti vi được 4.000.000đ. Số tiền này Q đem đến mua chiếc xe máy của bà Phan Thị Th2 hết 1.400.000đ, tiêu xài cá nhân hết 1 600 000đ còn lại 1.000.000đ.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc ti vi trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 101 ngày 05/08/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận: 01 chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Samsung, màu đen, loại 49 inch đã qua sử dụng có trị giá 5.000.000đ.

Đối với anh Kiều Văn Th, là chủ cửa hàng sửa chữa ti vi, tại Cơ quan điều tra anh Th khai nhận: Chiều ngày 15/7/2021 có mua được 01 chiếc tivi Samsung với giá 4.000.000đ của một người đàn ông. Khi bán thì người đàn ông này chỉ nói chiếc ti vi này là do gán nợ nên anh Th không biết đó là tài sản trộm cắp .

Anh Th đã tự nguyện giao lại chiếc ti vi này cho Cơ quan CSĐT để xử lý theo pháp luật. Do anh Th không biết nguồn gốc chiếc ti vi do phạm tội mà có nên CQĐT không xử lý trong vụ án.

Đối với bà Phan Thị Th2, sau khi biết số tiền Q đưa cho bà để mua chiếc xe máy cũ của bà là tiền do Q trộm cắp được mà có nên bà Th2 đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.400.000đ cho cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì. Bà Th2 cũng đã nhận lại chiếc xe máy đã bán cho Q.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 19L1-034.00 Q khai nhận là Q trộm cắp được tại xã ST, Thanh Thủy, Phú Thọ ngày 14/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã có Công văn số: 587 ngày 09/9/2021 thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy và chuyển vật chứng là chiếc xe máy cùng 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Th đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy để giải quyết theo thẩm quyền.

**Về dân sự:** bà Nguyễn Thị V đã nhận lại được tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường dân sự; Tại cơ quan điều tra anh Kiều Văn Th yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường cho anh số tiền 1.600.000đ, nhưng ngày 25/11/2021 anh Kiều Văn Th có đơn xin xét xử vắng và không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường gì thêm về dân sự.

***Về vật chứng đã tạm giữ gồm:***

- 01 chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Samsung màu đen loại 49 inch, ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V nay bà V không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường gì thêm về dân sự.

- Số tiền 1.000.000đ thu giữ của Q và số tiền 1.400.000đ Q sử dụng để mua chiếc xe máy của bà Phan Thị Th2, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã xác định đây là tiền Q bán chiếc ti vi cho anh Th3 nên đã trả lại cho anh Th3.

\* Bản cáo trạng số: 120/2021/CT-VKSBV ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Nhật Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát Ba Vì đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội

danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

*Đề nghị Hội đồng xét xử:*

\*Áp dụng khoản 1điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Nhật Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Anh Kiều Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự, do vậy không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Samsung màu đen loại 49 inch, cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V ; Số tiền 1.000.000đ thu giữ của Q và số tiền 1.400.000đ Q sử dụng để mua chiếc xe máy của bà Phan Thị Th2, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã xác định đây là tiền Q bán chiếc ti vi cho anh Th3 nên đã trả lại cho anh Th3, do vậy không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/07/2021, Trần Nhật Q đã lợi dụng sự sơ hở của gia đình bà Nguyễn Thị V

không khóa công, khóa cửa, bị cáo đã lén lút đi vào phòng khách của gia đình bà V, rút bỏ dây nguồn, dây ăng ten và lấy trộm chiếc ti vi Samsung màn hình phẳng 49 inch trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Hành vi của bị cáo trong vụ án này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Nhật Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Kiều Văn Th là người mua chiếc Ti vi Samsung màu đen, màn hình phẳng 49 inch do Q trộm cắp được. Nhưng Th không biết nguồn gốc chiếc Ti vi do Q trộm cắp được mà có nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với bà Phan Thị Th2 là người đã bán chiếc xe máy cũ cho bị cáo Q và nhận số tiền 1.400.000đ của bị cáo Q, bà Th2 không biết số tiền bị cáo có để mua xe của bà là số tiền do Q bán tài sản trộm cắp được mà có, nên sau khi biết sự việc trên bà Th2 đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.400.000đ cho cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì. Bà Th2 cũng đã nhận lại chiếc xe máy đã bán cho Q và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS 19L1-034.00 Q khai nhận là Q trộm cắp được tại xã ST, Thanh Thủy, Phú Thọ ngày 14/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã có Công văn số 587 ngày 09/9/2021 thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy và ngày 19/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử lý vật chứng và bàn giao chiếc xe máy cùng 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Th3 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử phải xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có mức án đúng và phù hợp với tính chất cũng như mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo mặc dù có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nhưng bản thân bị cáo nghiện ma túy, hiện bị cáo đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 7 Hà Nội, một phần nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản là do thiếu tiền tiêu xài, thiếu tiền mua ma túy. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 BLHS để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng; Hội đồng xét xử xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Bà Nguyễn Thị V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc ti vi samsung màn hình phẳng 49 inch và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Anh Kiều Văn Th đã nhận lại số tiền 2.400.000đ đã đưa cho bị cáo để mua ti vi, nay anh Th không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Samsung màu đen loại 49 inch, cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị V; Đối với số tiền 1.000.000đ thu giữ của Q và số tiền 1.400.000đ Q sử dụng để mua chiếc xe máy của bà Phan Thị Th, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã xác định đây là tiền Q bán chiếc ti vi cho anh Th nên đã trả lại cho anh Th, là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/. **Xử** : Tuyên bố bị cáo **Trần Nhật Q** phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

2/ **Áp dụng**: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật Q: **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3/ **Án phí** : Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Trần Nhật Q phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/. **Về quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt Bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ Bản án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- THADS Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Dung**